

Bản án số: 44 /2020/HS-ST  
Ngày 14/8/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Thông

*Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Hải Yến

2. Bà Đinh Thị Lưu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Khánh Hòa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:** Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số 45/2020/TLST-HS ngày 17/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 03/8/2020, đối với bị cáo **Giàng A Tủa S**, sinh ngày 01/01/2002 tại xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ văn hóa: 3/12, dân tộc: Mông, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, con ông Giàng A D và bà Mùa Thị B, bị cáo chưa có vợ, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2020 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Giàng A T, sinh năm 1997, cư trú tại bản S, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Ông Cầm Đình Cốc, cư trú tại Tiểu Khu 7, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giàng A Tủa S biết gia đình anh Giàng A T hay bán rượu và thường xuyên đi làm vắng nhà, S trèo vào nhà anh T trộm cắp tài sản (tiền), cụ thể các lần như sau:

Lần 1: Khoảng 12 giờ trưa ngày 29/3/2020 Giàng A Tũa S trèo vào nhà ở anh Giàng A T lục soát thì thấy 01 chiếc túi vải treo trên cột nhà có tiền nhưng không biết số lượng tiền cụ thể, S chỉ lấy 600.000<sup>d</sup> (Sáu trăm nghìn đồng) sau đó trèo ra đường cũ về nhà rồi đi xuống Ngã Ba xã Gia Phù, huyện Phù Yên chi tiêu hết.

Lần 2: Khoảng 12 giờ trưa ngày 07/4/2020 S trèo vào nhà anh T thì thấy 1.000.000<sup>d</sup> (Một triệu đồng) để trên bàn sa lông, S lấy số tiền đó rồi tiếp tục đến lục chiếc túi vải để trên nóc tủ thấy có tiền nhưng không biết số lượng cụ thể, S lấy chỉ 800.000<sup>d</sup> (Tám trăm nghìn đồng), sau đó trèo ra đường cũ ra ngoài và đi xuống Ngã Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên tiêu hết 1.300.000<sup>d</sup> (Một triệu ba trăm nghìn đồng), còn lại 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng) khi anh T phát hiện bị cáo đã trả lại cho anh T.

Lần 3: Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2020 S lại trèo vào nhà anh T như 02 lần trước lục tìm thấy trong túi vải để trong ngăn kéo tủ bên trong có tiền, nhưng S chỉ lấy 1.540.000<sup>d</sup> (Một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng) rồi xuống Ngã Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên chi tiêu hết.

Lần 4: Khoảng 14 giờ ngày 29/4/2020 S tiếp tục trèo vào nhà anh T lục tìm thấy trong túi vải để trong ngăn kéo tủ, trong túi có 01 chiếc ví da bên trong ví có tiền, nhưng không biết số lượng tiền cụ thể, S chỉ lấy 400.000<sup>d</sup> (Bốn trăm nghìn đồng) trong túi vải và 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) trong ví da rồi chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Ngày 02/5/2020 anh T phát hiện bị mất tiền nên đã đến nhà S hỏi thì S thừa nhận 04 lần trèo vào nhà anh T để trộm cắp tài sản.

Ngày 03/5/2020 anh Giàng A T nộp đơn tố giác đến Công an xã K, huyện Phù Yên về hành vi trộm cắp tài sản của Giàng A Tũa S.

Ngày 08/5/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định địa điểm, vị trí, tài sản bị chiếm đoạt tại nơi xảy ra vụ án.

Ngày 18/5/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên bắt để tạm giam đối với bị can Giàng A Tũa S.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Giàng A Tũa S về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo S khai nhận toàn bộ 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố.

Tại phiên tòa anh Giàng A T trình bày: Bốn lần bị cáo trèo vào nhà ở của anh và đã chiếm đoạt số tiền 4.540.000<sup>d</sup> (Bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), khi anh phát hiện bị cáo đã trả lại 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng) còn lại 4.040.000<sup>d</sup> (Bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng), anh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng), ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Giàng A T và S như cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Giàng A T và S từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 18/5/2020 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (tiền).

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận bị cáo đã trả lại cho anh Giàng A T số tiền 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng) và chấp nhận sự tự nguyện của anh T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng).

Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày bản Luận tội đối với bị cáo Giàng A T và S phạm tội Trộm cắp tài sản, theo điểm c khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng số tiền là 4.540.000<sup>d</sup> (Bốn triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng),

sau khi bị phát hiện bị cáo đã trả lại cho anh T 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng), số tiền còn lại là 4.040.000<sup>d</sup> (Bốn triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Giàng A Tủa S phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong thời gian 01 tháng bị cáo đã liên tục thực hiện 04 lần trèo vào nhà anh T trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, tài sản mỗi lần chiếm đoạt đều dưới mức tối thiểu phải chịu trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo thực hiện hành vi có tính chất liên tục, kế tiếp nhau về mặt thời gian, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, cần được xử lý kịp thời và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

[5]. Về T tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, chưa xây dựng gia đình, suy nghĩ bông bột, hiểu biết pháp luật hạn chế, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thuộc các T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do đó, khi cân nhắc mức hình phạt cần xem xét, giảm nhẹ đối với bị cáo.

[6]. Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự, không vi phạm hương ước, quy ước ở nơi cư trú.

Bị cáo có 02 T tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có T tiết tăng nặng, nhân thân tốt. Xét thấy chỉ cần giao cho chính quyền nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền nơi cư trú trong việc giáo dục bị cáo theo Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ điều kiện để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra, xác minh bị cáo không có nghề nghiệp, sống phụ thuộc gia đình, là hộ nghèo nhiều năm của xã K. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[8]. Về biện pháp ngăn chặn: Cần trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Giàng A T chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng), xét yêu cầu của anh T là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, không trái với đạo đức xã hội, cần được chấp nhận.

Cần chấp nhận bị cáo đã trả lại cho anh Giàng A T số tiền 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng).

[10]. Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo năm 2020 của xã K, huyện Phù Yên, cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A Tủa S phạm tội Trộm cắp tài sản.

3. Xử phạt bị cáo Giàng A Tủa S 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo đang bị tạm giam, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

Giao bị cáo Giàng A Tủa S cho UBND xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã K trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.*

Trường hợp bị cáo Sòng A Tủa S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án dân sự.

4. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã trả lại cho anh Giàng A T số tiền 500.000<sup>d</sup> (Năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh Giàng A T số tiền 2.000.000<sup>d</sup> (Hai triệu đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015.*

5. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Ngọc Thông**

***Nơi gửi:***

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Phòng giáo dục & ĐT Phù Yên;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lường Ngọc Thông**